**TUẦN 18**

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ 85 – 90 tiếng / phút, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối HK I.

- Hiểu bài thơ *Đồng dao tặng mẹ tặng ba* là lời tâm sự của một bạn nhỏ ở nhà gửi ba mẹ để ba mẹ yên tâm làm việc; thể hiện cách hiểu đó bằng một đoạn văn ngắn nêu cảm nghĩ về bạn nhỏ trong bài thơ.

- Tìm được một số danh từ, động từ, tính từ trong bài thơ.

 **2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm).

- NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi đọc hiểu).

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước (yêu thiên nhiên, đất nước).

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, máy chiếu

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động***Mục tiêu: Củng cố các chủ điểm đã học từ tuần 1 đến tuần 17.*- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- GV giới thiệu bài học**2. Hoạt động 2: Luyện tập**a) *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng*Cách tiến hành:- GV chuẩn bị trò chơi “Hộp bí mật”- Luật chơi: Mỗi học sinh sẽ bóc thăm một lá thăm để chọn đoạn, bài đọc kèm câu hỏi đọc hiểu. - GV gọi ngẫu nhiên hoặc có thể gọi theo tinh thần xung phong.- GV chấm điểm và lựa chọn những HS có kĩ năng đọc tốt để khen thưởng.b) *Đọc hiểu và luyện tập*- Yêu cầu HS hoạt động cá nhân, đọc thầm bài đồng dao và làm vào vở bài tập các bài tập trong SGK.- GV hướng dẫn HS đọc và chữa bài tập (Bài 1, bài 2)- GV chữa bài, nhận xét và kết luận. | - HS nêu tên các chủ điểm.- HS lắng nghe.- Học sinh lắng nghe luật chơi và ghi nhớ. - HS có thể xung phong để dành quyền bốc thăm.- HS lắng nghe.- HS đọc yêu cầu và làm bài tập.- HS lắng nghe. |
| Đáp án:*Bài 1*: Xếp các từ đã cho vào nhóm thích hợp- Danh từ: *Gió, tóc, ngày.*- Động từ: *Ngủ, thức, cười, thuộc, buồn.*- Tính từ: *Đen, trắng, khó, vắng vẻ.**Bài 2:* *-* Cácvật được nhân hoá: *Mặt Trời, gió, búp bê*.- Cách nhân hoá: *Gọi sự vật bằng từ ngữ dùng để gọi người: Ông (Mặt Trời), chị (gió)*- Tả sự vật bằng từ ngữ để tả người: *Ghé, vuốt, nhoẻn miệng người.* |
| - Yêu cầu HS viết đoạn văn (bài 3)- GV nhận xét, tuyên dương những HS có bài văn hay.**3. Hoạt động Củng cố, dặn dò**- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - HS thực hiện.- HS lắng nghe và tiếp thu.- Lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ 85 – 90 tiếng / phút, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối HK I.

- Nhận biết được ưu điểm và nhược điểm trong đoạn văn đã viết của bản thân, tự sửa được các lỗi về bố cục bài văn, chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

 **2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (nhận biết và sửa được lỗi cho bài văn của mình)

- Bồi dưỡng phẩm chất (PC) nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, máy chiếu

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động***Mục tiêu: Củng cố các chủ điểm đã học từ tuần 1 đến tuần 17.*- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- GV giới thiệu bài học**2. Hoạt động 2: Luyện tập**a) *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng*Cách tiến hành:- GV tổ chức cho những HS chưa được kiểm tra ở tiết trước bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.- GV chấm điểm theo những tiêu chí đã đưa ra.- GV tuyên dương và nhăc nhở những HS còn chậm kí năng đọc rèn luyện thêm.b) *Trả bài viết*- GV nêu nhận xét chung về bài làm của HS trước lớp.+ Về nội dung: Có đúng đề tài không? Các ý trong đoạn văn có hợp lí không?+ Về hình thức: Ưu điểm và hạn chế phổ biến ( về cấu tạo của đoạn văn, cách dùng từ, đặt câu...)- Tuyên dương những HS tiến bộ.- GV liệt kê những lỗi mà HS thường gặp để rút kinh nghiệm:*+ Lỗi về cấu tạo.**+ Lỗi về nội dung.*- GV hướng dẫn HS sửa một số lỗi tiêu biểu.- GV trả bài viết cho HS- Yêu cầu HS đổi bài cho bạn để kiểm tra việc sửa lỗi.- GV nhận xét, đánh giá.**3. Hoạt động Củng cố, dặn dò**- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - HS nêu tên các chủ điểm.- HS lắng nghe.- HS bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV.- Học sinh chú ý lắng nghe.- HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.- HS lắng nghe và khen ngợi bạn.- HS tham gia sửa lỗi.- HS xem bài viết và sửa các lỗi để bài viết hay hơn.- HS thực hiện.- Lắng nghe và thực hiện. |

 **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ 85 – 90 tiếng / phút, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối HK I.

- Nghe và kể lại được câu chuyện Điều ước của vua Mi-đát. Hiểu ý nghĩa của câu chuyện: Vàng bạc không tạo nên hạnh phúc; lòng tham không tạo nên hạnh phúc. Muốn có cuộc sống sung sướng thì phải lao động.

 **2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- NL giao tiếp và hợp tác: Biết kể chuyện và trao đổi cùng các bạn chủ động, tự nhiên, tự tin; nhìn vào mắt người cùng trò chuyện.

- NL tự chủ và tự học: Trả lời đúng các CH đọc hiểu, nhận xét, đánh giá bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, máy chiếu

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động***Mục tiêu: Tạo tâm thế vui vẻ khi vào tiết học*- GV yêu cầu HS nhảy bài nhảy khởi động- GV ổn định lớp học**2. Hoạt động 2: Luyện tập**a) *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng*Cách tiến hành:- Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm câu hỏi đọc hiểu- GV nhận xét.b) *Kể chuyện**\* Nghe và kể chuyện trong nhóm*- GV cho HS xem video kể câu chuyện.- Yêu cầu HS dựa vào tranh minh hoạ và gợi ý, HS kể lại câu chuyện trong nhóm.*\* Kể chuyện trước lớp*- GV tổ chức cho HS thi kể chuyện trước lớp.\* *Trao đổi về câu chuyện*- Câu chuyện nói với em điều gì ?- Theo em, muốn có cuộc sống sung sướng cần làm gì ?- GV nhận xét, đánh giá.**3. Hoạt động Củng cố, dặn dò**- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - HS nhảy- HS thực hiện.- HS thực hiện.- HS lắng nghe.- HS xem video.- HS thực hiện.- HS xung phong thi kể chuyện trước lớp.- Vàng bạc và lòng tham không tạo nên hạnh phúc.- Cần lao động.- Lắng nghe và thực hiện.- HS lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ 85 – 90 tiếng / phút, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối HK I.

- Nghe – viết đúng chính tả bài *Những loài cây có chất độc*. Hiểu nội dung, ý nghĩa của bài chính tả: Cung cấp thông tin về một số loài cây có chất độc để nhắc HS tránh tiếp xúc gần với những loài cây đó.

- Ôn tập về dấu gạch ngang (dùng để liệt kê)

 **2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Năng lực tự chủ và tự học (nghiêm túc hoàn thành bài chính tả).

- Bồi dưỡng phẩm chất chăm chỉ và trách nhiệm (Chăm chỉ rèn luyện chữ viết và có ý thức hoàn thành các nhiệm vụ học tập).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, máy chiếu

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động***Mục tiêu: Củng cố các chủ điểm đã học từ tuần 1 đến tuần 17.*- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- GV giới thiệu bài học**2. Hoạt động 2: Luyện tập**a) *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng*Cách tiến hành:- Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm câu hỏi đọc hiểu- GV nhận xét.b) *Nghe – viết*- GV đọc mẫu bài chính tả Những loài cây có chất độc.- Yêu cầu HS viết một số từ mới, từ dễ viết sai vào nháp+ Từ mới: *Trúc đào, thuỷ tiên, dạ lan hương.*+ Từ dễ viết sai: *Loài, tiếp xúc, tiêu chảy, nguy hiểm.....*- GV nhận xét, đánh giá.- GV đọc cho HS viết chính tả.- GV chấm, nhận xét bài cùa HS, chiếu một số bài viết đẹp cho HS quan sát.c) Trả lời câu hỏi- Yêu cầu HS đọc yêu cầu ở phần C.- Dấu gạch ngang trong đoạn văn trên được dùng để làm gì ?.- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS.**3. Hoạt động Củng cố, dặn dò**- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS chuẩn bị làm bài kiểm tra kĩ năng đọc hiểu. | - HS nêu tên các chủ điểm.- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- HS lắng nghe.- HS lắng nghe.- Lắng nghe và thực hiện.- HS lắng nghe và thực hiện.- HS nghe – viết.- HS quan sát.- HS đọc yêu cầu.- Dấu gạch ngang được dùng để đánh dấu đoạn liệt kê.- HS lắng nghe.- Lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (Tiết 5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **1. Phát triển các năng lực đặc thù**

- Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của HS, HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ 85 – 90 tiếng / phút, học thuộc lòng các khổ thơ, dòng thơ đã học thuộc lòng trong nửa cuối HK I.

- Ôn luyện về chủ ngữ.

 **2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (hoàn thành các bài tập).

- Bồi dưỡng phẩm chất (PC) nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, máy tính, máy chiếu

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động**- GV tổ chức cho HS nhảy múa bài hát Chicken dance.- GV ổn định tổ chức.**2. Hoạt động 2: Luyện tập**a) *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng*Cách tiến hành:- Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm câu hỏi đọc hiểu- GV nhận xét.b) *Ôn luyên về chủ ngữ**Bài 1*- Yêu cầu HS đọc đề bài.- GV hướng dẫn HS làm bài tập vào VBT Tiếng Việt.- GV quan sát, hỗ trợ HS.*Bài 2*- Yêu cầu HS viết đoạn văn vào VBT và gạch dưới CN ở mỗi câu trong đoạn.- GV kiểm tra, chiếu bài của HS nhận xét.**3. Hoạt động Củng cố, dặn dò**- GV nhận xét tiết học.- Dặn dò HS. | - HS thực hiện.- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- HS lắng nghe.- HS đọc.- HS thực hiện.- Đáp án: a) **Người phụ nữ ấy** là bà Nguyễn Thị Duệb) **Thuận** quét luôn nửa sân bên kia. **Cả mảng sân** sạch bong.- HS đọc yêu cầu.- HS quan sát, rút kinh nghiệm và học hỏi những đoạn văn hay.- Lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (Tiết 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS hiểu bài đọc, trả lời được các câu hỏi trong bài.

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (trả lời đúng các câu hỏi trong bài).

- Bồi dưỡng phẩm chất (PC) nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Máy tính, máy chiếu.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động***Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ cho tiết học*- GV yêu cầu HS hát bài hát yêu thích**2. Hoạt động 2: Luyện tập**a) *Đánh giá kĩ năng đọc hiểu và kiến thức Tiếng Việt*- Yêu cầu HS đọc bài tập, thực hiện vào VBT.- GV quan sát, hỗ trợ học sinh.- GV chiếu một số bài của HS để nhận xét. | - HS hát.- HS lắng nghe.- HS thực hiện- HS quan sát. |
| Đáp án:Câu hỏi 1: *Ý b đúng.*Câu hỏi 2: *Các ý a, b, c đúng.*Câu hỏi 3: *Tàu lá nhỏ xanh lơ dài như lưỡi mác; thân to bằng cột nhà; các tàu lá ngả ra mọi phía như những cái quạt lớn; cái hoa thập thò, hoe hoe đỏ như một mầm lửa non.*Câu hỏi 4*: Tác giả nhân hoá cây chuối mẹ bằng cách dùng các từ chỉ người (mẹ, con), bộ phận cơ thể người (cổ), tả trạng thái của người (bận, khẽ khàng) để tả cây chuối.*Câu hỏi 5*: Biện pháp nhân hoá trong bài đọc có tác dụng tả cây chuối sinh động, gần gũi hơn.* |
| **3. Hoạt động Củng cố, dặn dò**- GV nhận xét tiết học.- Dặn dò HS. | - Lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

**BÀI 10: ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I (Tiết 7)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS viết được bài văn thuộc một kiểu đã học; tả cây cối, kể chuyện; ít mắc lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Phát triển năng lực (NL) giao tiếp và hợp tác (biết cùng các bạn thảo luận nhóm); NL tự chủ và tự học (viết được bài văn theo yêu cầu).

- Bồi dưỡng phẩm chất (PC) nhân ái (yêu nước, yêu nghề), chăm chỉ (kiên trì, quyết tâm trong công việc).

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: Máy tính, máy chiếu.

- HS chuẩn bị: SGK Tiếng Việt 4, tập một, Vở bài tập Tiếng Việt 4, tập một.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động 1: Khởi động***Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ để bắt đầu tiết học*- Tổ chức cho HS chơi trò chơi “Tôi cần”**2. Hoạt động 2: Luyện tập**a) *Đánh giá kĩ năng viết*Cách tiến hành:- Yêu cầu HS chọn 1 trong 2 đề và làm bài.- Yêu cầu HS nhắc lại cấu tạo của bài văn tả cây cối. | - HS chơi trò chơi- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- HS nhắc lại |
| **Cấu tạo của bài văn tả cây cối** |
| - Có những cách mở bài nào ?- GV yêu cầu HS dựa vào kiến thức đã học để viết bài văn tả cây cối.- GV quan sát, hỗ trợ HS.- GV nhận xét, chữa bài của một số học sinh.**3. Hoạt động Củng cố, dặn dò**- GV nhận xét tiết học.- Dặn dò HS. | - Hai cách mở bài: trực tiếp và gián tiếp.- HS thực hiện.- HS lắng nghe và rút kinh nghiệm.- HS lắng nghe và thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**